TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TP** THÀNH PHỐ H	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/2023/QĐST-DS	*TP, ngày 12 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 327/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V,

Địa chỉ liên hệ: Tòa nhà ACM, Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phúc T, sinh năm 1991;

Bị đơn:

- Ông Phạm Thành V, sinh năm 1968,

- Bà Trần Thu T, sinh năm 1976,

Cùng địa chỉ thường trú: Hòa Bình, phường T, quận TP, Thành phố H,

Cùng địa chỉ tạm trú: Cây Keo, phường H, quận TP, Thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ và phương thức thanh toán nợ:

- Ông Phạm Thành V và bà Trần Thu T còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền

theo Hợp đồng cho vay số LN2103093456840 ký ngày 24/3/2021, tạm tính đến ngày 04/01/2023 là 2.525.202.494 (Hai tỷ năm trăm hai mươi lăm triệu hai trăm lẻ hai ngàn bốn trăm chín mươi bốn) đồng (trong đó: Nợ gốc quá hạn: 2.093.497.986 đồng; Nợ lãi quá hạn: 431.704.508 đồng).

- Ông Phạm Thành V và bà Trần Thu T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền nợ tính đến ngày 04/01/2023 là 2.525.202.494 (Hai tỷ năm trăm hai mươi lăm triệu hai trăm lẻ hai ngàn bốn trăm chín mươi bốn) đồng làm một lần ngay sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 05/01/2023, ông Phạm Thành V và bà Trần Thu T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V tiền lãi quá hạn, phạt chậm trả lãi theo thỏa thuận của Hợp đồng cho vay số LN2103093456840 ký ngày 24/3/2021 cho đến khi trả hết số nợ vay cho Ngân hàng.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Việc giao nhận tiền do các bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.3. Trường hợp ông Phạm Thành V và bà Trần Thu T thanh toán xong các khoản nợ nêu trên, Ngân hàng TMCP V hoàn trả cho ông Phạm Thành V và bà Trần Thu T các giấy tờ ghi trong Hợp đồng thế chấp ngày 02/4/2021, số công chứng 1699, quyển số: 04/TP/CC-SCC/HĐGD chứng nhận ngày 02/4/2021 của Văn phòng công chứng Hồ Thị Hồng L, tỉnh L.

2.4. Trường hợp ông Phạm Thành V và bà Trần Thu T không thanh toán hoặc thanh toán không đầy các khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP V đối với tài sản là Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 103, tờ bản đồ số 51, địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Đứ, tỉnh L theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CT 178591, số vào sổ cấp GCN: CH 10962 do Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh L cấp ngày 31/10/2011, cập nhật cập nhật thay đổi thông tin chủ sở hữu/sử dụng lần cuối ngày 01/4/2021 và theo Hợp đồng thế chấp ngày 02/4/2021, số công chứng 1699, quyển số: 04/TP/CC-SCC/HĐGD chứng nhận ngày 02/4/2021 của Văn phòng công chứng Hồ Thị Hồng L, tỉnh L, đăng ký giao dịch đảm bảo vào ngày 02/4/2021, hồ sơ số 2898 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ, tỉnh L.

Trường hợp số tiền phát mãi tài sản thế chấp đảm bảo cho các Hợp đồng tín dụng nêu trên không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V, thì ông Phạm Thành V và

bà Trần Thu T vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán số nợ còn lại cho Ngân hàng.

2.5. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000 (hai triệu) đồng do ông Phạm Thành V và bà Trần Thu T chịu.

2.6. Về án phí dân sự: Án phí hòa giải thành dân sự là 41.252.025 (bốn mươi mốt triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn không trăm hai mươi lăm) đồng do ông Phạm Thành V và bà Trần Thu T chịu. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 40.780.842 (bốn mươi triệu bảy trăm tám mươi ngàn) đồng cho Ngân hàng TMCP V theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036234, ngày 10/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận TP, Thành phố H.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp. H;
- VKSND quận TP;
- Chi cục THADS quận TP;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lê Ngọc N